

**THỦ TỤC CẤP PHÉP LÀM BẢN SAO DI VẬT, CỔ VẬT, BẢO VẬT QUỐC GIA THUỘC
BẢO TÀNG QUỐC GIA, BẢO TÀNG CHUYÊN NGÀNH**

*** Trình tự thực hiện:**

Các bảo tàng quốc gia, bảo tàng chuyên ngành có nhu cầu làm bản sao di vật cổ vật bảo vật quốc gia gửi hồ sơ xin cấp phép làm bản sao di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia tới Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

*** Cách thức thực hiện:**

Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001, Nghị định số 92/2002/NĐ-CP của Chính phủ ngày 11/11/2002 quy định chi tiết một số điều của Luật Di sản văn hóa không quy định cách thức thực hiện.

*** Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ: Các văn bản quy định về thủ tục này không quy định thành phần hồ sơ.
- Số lượng hồ sơ: Các văn bản quy định về thủ tục này không quy định số lượng hồ sơ.

*** Thời hạn giải quyết:**

Các văn bản quy định về thủ tục này không quy định thời hạn giải quyết.

*** Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, tổ chức**

*** Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa (có làm nhưng chưa được quy định trong văn bản).

*** Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép.**

*** Yêu cầu, điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính:**

- (1). Có mục đích rõ ràng;
- (2). Có bản gốc để đối chiếu;
- (3). Có dấu hiệu riêng để phân biệt với bản gốc;
- (4). Có sự đồng ý của chủ sở hữu di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia;
- (5). Có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về văn hóa, thể thao và Du lịch.

*** Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. Có hiệu lực từ ngày 1/1/2002.

- Nghị định số 92/2002/NĐ-CP của Chính phủ ngày 11/11/2002 quy định chi tiết một số điều của Luật Di sản văn hóa. Có hiệu lực từ ngày 26/11/2002.